TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

Điểm	Lời phê của thầy cô

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Môn: Toán lớp 1 · Đề số 9

Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 40 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

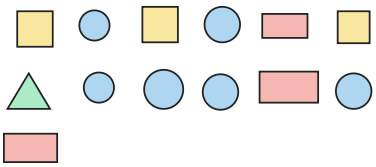
Câu 1. *(0,5 điểm)* Số thích hợp điền tiếp vào dãy số: 0, 2, 4, 6, ... là:

A. 8 **B.** 7 **C.** 6 **D.** 5

Câu 2. *(0,5 điểm)* Số thích hợp điền vào chỗ chấm: 6 − ..... = 2

A. 4 **B.** 1 **C.** 2 **D.** 5

Câu 3. *(0,5 điểm)* Trong hình dưới đây có bao nhiêu hình tròn?



A. 7 **B.** 6 **C.** 8 **D.** 9

Câu 4. *(0,5 điểm)* Số 4 gồm 2 và mấy?

A. 2 **B.** 3 **C.** 4 **D.** 5

Câu 5. *(0,5 điểm)* Quân có 6 cái kẹo. Chị cho Quân thêm 2 cái kẹo. Quân có tất cả bao nhiêu cái kẹo?

A. 9 cái kẹo **B.** 6 cái kẹo **C.** 8 cái kẹo **D.** 10 cái kẹo

Câu 6. *(0,5 điểm)* Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm: 3 + 5 6

A. < **B.** = **C.** >

Câu 7. *(0,5 điểm)* Đồ vật nào dưới đây có dạng khối lập phương?

A. lon nước ngọt **B.** hộp sữa giấy

C. con xúc xắc **D.** viên gạch

Câu 8. *(0,5 điểm)* Ba bạn xếp hàng: Hoa đứng trước Linh, Linh đứng trước Lan. Bạn nào đứng cuối hàng?

A. Phúc **B.** Hoa **C.** Lan **D.** Linh

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

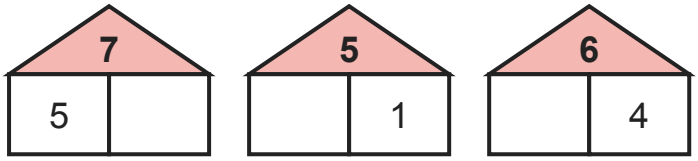
Câu 9. *(1 điểm)* Số? Viết số thích hợp vào ô trống theo chiều mũi tên.



a) Ô thứ nhất: ……

b) Ô thứ hai: ……

Câu 10. *(1 điểm)* Số? Mỗi ngôi nhà có số trên mái bằng tổng hai số ở hai ô bên dưới.



a) Nhà số 7: ô trống là ……

b) Nhà số 5: ô trống là ……

c) Nhà số 6: ô trống là ……

Câu 11. *(1 điểm)* Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 10 gồm 6 và ……

b) 10 gồm …… và 8

c) 10 gồm 4 và ……

Câu 12. *(1 điểm)* Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

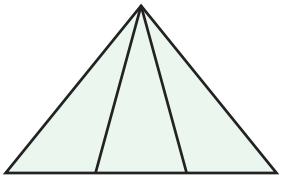
a) 0, 2, ……, 6, ……, 10

b) 3, ……, 5, ……, 7, 8

Câu 13. *(1 điểm)* Lớp em có 6 bạn trồng cây. Có thêm 1 bạn đến trồng cùng. Có tất cả bao nhiêu bạn trồng cây? Viết số thích hợp vào chỗ chấm.

a) Trả lời: Có tất cả …… bạn.

Câu 14. *(1 điểm)* Đếm hình:



a) Hình bên có …… hình tam giác.

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 1 · Đề số 9

A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	A	B	A	C	C	C	C

B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu 9.

$7 - 5 = 2$; $2 + 3 = 5$.

Câu 10.

a) $7 = 5 + 2$

b) $5 = 4 + 1$

c) $6 = 2 + 4$

Câu 11.

a) 10 gồm 6 và 4

b) 10 gồm 2 và 8

c) 10 gồm 4 và 6

Câu 12.

a) 0, 2, 4, 6, 8, 10

b) 3, 4, 5, 6, 7, 8

Câu 13.

Phép tính: $6 + 1 = 7$ (hoặc $1 + 6 = 7$). Trả lời: 7 bạn.

Câu 14.

Có 3 tam giác nhỏ, 2 tam giác ghép từ 2 hình nhỏ và 1 tam giác lớn: 6 hình tam giác.